

Số: 35/2024/QĐCNHGT-DS

.Hoàng Su Phì, ngày 17 tháng 9 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ yêu cầu công nhận kết quả hòa giải thành của bà Phạm Thị M và Anh Vương Xuân M

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 20 tháng 8 năm 2024 của bà Phạm Thị M
- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2024 về thỏa thuận giải quyết toàn bộ tranh chấp của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người khởi kiện: Bà Phạm Thị M, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn K, xã T, huyện H, tỉnh H

- Người bị kiện: Anh Vương Xuân M, sinh năm 1983; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện H, tỉnh H; đơn vị công tác: Ủy ban nhân dân xã C, huyện H, tỉnh H.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Kết quả hòa giải thành được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận kết quả hòa giải thành của các bên được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 30 tháng 8 năm 2024, cụ thể như sau:

Anh Vương Xuân M phải trả cho bà Phạm Thị M số tiền là 44.000.000đ (Bốn mươi bốn triệu đồng).

Thời gian trả tiền bắt đầu từ tháng 9/2024 đến khi thực hiện xong.

Phương thức trả tiền: theo tháng, cụ thể chia làm 5 lần như sau

Lần 1: Vào ngày 25/9/2024 trả 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Lần 2: Vào ngày 25/10/2024 trả 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Lần 3: Vào ngày 25/11/2024 trả 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Lần 4: Vào ngày 25/12/2024 trả 10.000.000đ (mười triệu đồng).

Lần 5: Vào ngày 25/01/2025 trả 4.000.000đ (bốn triệu đồng).

Tiền thanh toán trả nợ là tiền mặt, tiền Việt Nam đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu số tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Hoàng Su Phì;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Chi cục THADS huyện Hoàng Su Phì;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Đã ký

Nguyễn Thị Khuyên